|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ KINH MÔN  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ 1** | **ĐỀ GIAO LƯU OLYMPIC CẤP THỊ XÃ**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn 7**  **Thời gian làm bài: 150 phút** |
|  | *(Đề thi gồm 01 trang)* |

1. **ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)**

***Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:***

*“Bao nhiêu khổ nhọc cam go*

*Đời cha chở nặng chuyến đò gian nan!*

*Nhưng chưa một tiếng thở than*

*Mong cho con khỏe, con ngoan vui rồi*

*Cha như biển rộng mây trời*

*Bao la nghĩa nặng đời đời con mang!”*

(Ngày của cha – Phan Thanh Tùng- trích trong

“*Tuyển tập những bài thơ hay về ngày của cha”)*

**Câu 1**: Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào? Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên là gì?

**Câu 2**: Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu thơ *“Đời cha chở nặng chuyến đò gian nan”?Nêu tác dụng của biện pháp tu từ ấy.*

**Câu 3**: Em có cảm nhận gì về hình ảnh của người cha trong đoạn thơ trên?

**Câu 4**:Em hãy cho biết thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua đoạn thơ trên?

**II.VIẾT (7,0 điểm)**

**Câu 1 ( 2,0 điểm ):** Có ý kiến cho rằng: *"Trong quá trình học tập thì tự học là con đường ngắn nhất để dẫn đến thành công”.* Em hãy bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

**Câu 2 (5 điểm )***:* Hoài Thanh viết: “ *Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện cho ta những tình cảm ta sẵn có*”. Hãy phân tích một nhân vật trong các tác phẩm truyện mà em đã học trong chương trình Ngữ văn lớp 7 tập 1( KNTT) để làm rõ kiến trên.

……………………………………….Hết………………………………………

*Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*

*Họ và tên thí sinh:.................................................. Số báo danh:....................*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ KINH MÔN  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM GIAO LƯU OLYMPIC CẤP THỊ XÃ**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn 7**  **Thời gian làm bài: 150 phút** |
|  | *(Đề thi gồm 01 trang)* |

**I. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo cần nắm bắt kĩ nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá được một cách tổng quát và chính xác, tránh việc đếm ý cho điểm.

- Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, nên sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lí. Đặc biệt khuyến khích những bài viết có cảm xúc và năng lực sáng tạo...

**II. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I**  **ĐỌC HIỂU** | **1** | Thể thơ: Lục bát  PTBĐ: Biểu cảm | 0.25 điểm  0.25 điểm |
| **2** | Biện pháp tu từ: Ẩn dụ  \*Tác dụng  -Làm câu thơ sinh động, hấp dẫn hơn  - Những khó khăn vất vả trong cuộc sống cha đều tự mình gánh vác mà không hề thở than, cha chỉ ước mong cho con khôn lớn trưởng thành. Người cha luôn dành hết tình yêu thương, che chở, bảo vệ cho con mình  - Hãy biết trân trọng những hi sinh, những yêu thương của cha dành cho con. Luôn kính trọng và yêu thương cha mẹ, yêu thương gia đình...  -Nhấn mạnh tình phụ tử thiêng liêng cao quý | 0.5 điểm  0.5 điểm |
| **3** | -Những khó khăn vất vả trong cuộc sống cha đều tự mình gánh vác mà không hề thở than, cha chỉ ước mong cho con khôn lớn trưởng thành.  -Người cha luôn dành hết tình yêu thương, che chở, bảo vệ cho con mình | 0,5 điểm  0,5 điểm |
| **II**  **VIẾT** | **1** | a. Đảm bảo hình thức, yêu cầu của đoạn văn.  b. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn. Đối với lớp 7, học sinh có thể tự do trình bày ý kiến cá nhân, không nhất thiết phải đầy đủ các ý như đoạn văn nghị luận xã hội hoàn chỉnh, nhưng cần có sự lí giải hợp lí.  *\* Sáng tạo*:  cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ… phù hợp với vấn đề nghị luận.  *\* Chính tả, dùng từ, đặt câu*:  đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu ngữ pháp.  ***Sau đây là định hướng***:  - Mở đoạn: Nêu được vấn đề cần nghị luận: Có rất nhiều con đường để tích lũy tri thức: thụ động; chủ động; đối phó; qua nhiều phương tiện khác nhau. Tự học là cách hữu hiệu nhất để tiếp thu tri thức. HS bày tỏ quan điểm tán thành về ý kiến trên.  B, Thân đoạn  - Giải thích khái niệm tự học:  + Tự học là quá trình bản thân chủ động tích lũy tri thức, không ỷ lại phụ thuộc vào các yếu tố tác động bên ngoài.  + Quá trình tự học diễn ra xuyên suốt trong quá trình học tập như tìm tòi, trau dồi, tích lũy đến khắc sâu và áp dụng tri thức.  - Biểu hiện của người có tinh thần tự học:  + Luôn cố gắng, nỗ lực học tập, tìm tòi những cái hay, cái mới, không ngừng học hỏi ở mọi lúc mọi nơi.  + Có ý thức tự giác, không để người khác phải nhắc nhở về việc học tập của mình.  + Học đến nơi đến chốn, không bỏ dở giữa chừng, có hệ thống lại bài học, rút ra bài học, kinh nghiệm cho bản thân từ lí thuyết, sách vở.  - Vai trò, ý nghĩa của việc tự học:  + Tự học giúp ta nhớ lâu và vận dụng những kiến thức đã học một cách hữu ích hơn trong cuộc sống.  + Tự học còn giúp con người trở nên năng động, sáng tạo, không ỷ lại, không phụ thuộc vào người khác.  + Người biết tự học là người có ý thức cao, chủ động trong cuộc sống của chính mình, những người này sẽ đi nhanh đến thành công hơn.  - Phê phán một số người không có tinh thần tự học.  - Học sinh tự lấy dẫn chứng về những người ham học, có tinh thần tự học và thành công để minh họa cho bài văn của mình.  C. Kết đoạn\  - Đánh giá, khẳng định lại sự tán thành ý kiến về vấn đề nghị luận. | 0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm |
| **2** | **a*. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn*:** có đầy đủ các phần: mở bài, thân bài, kết bài.  **b*. Xác định đúng yêu cầu của đề. Phân tích đặc điểm một nhân vật trong một tác phẩm truyện đã học trong chương trình ngữ văn 7( KNTT)***  **c. *Triển khai vấn đề rõ ràng, đầy đủ, thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dụng tốt năng lực kĩ năng viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học đã học để làm bài hiệu quả cao.***  **-** *(HS có thể chọn nhận vật Mon trong “ Bầy chim chìa vôi”, nhân vật Người bố( hay nhân vật “ Tôi”) trong “ Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ…)*  Bài viết cần đảm bảo các nội dung:  a**. Mở bài:**  - Giới thiệu vấn đề nghị nghị luận và tác phẩm liên quan đến vấn đề nghị luận: Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện cho ta những tình cảm ta sẵn có”.  - Giới thiệu được nhân vật, tác phẩm, tác giải tiêu biểu  **b. Thân bài:**  \* Giải thích ý kiến trên:  - Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có: Trước khi đọc tác phẩm văn chương, những tình cảm đó chưa xuất hiện trong ta. Sau khi đọc tác phẩm, văn chương khơi gợi, giúp ta tiếp thu những tình cảm cao đẹp, mới mẻ, những nét ứng xử tinh tế, những bài học về cuộc đời để ta làm giàu thêm tâm hồn.  - Văn chương luyện cho ta những tình cảm ta sẵn có: Văn chương bồi đắp thêm tình cảm, giúp ta nhận thức sâu sắc thêm về vấn đề để ta biết suy nghĩ, ý thức về mình, về những tình cảm đã có, để cho tình cảm ấy sâu sắc hơn, cao đẹp hơn.  -> Ý kiến đã đề cập đến vai trò, tác động của văn chương đối với con người: Khơi gợi và nuôi dưỡng cảm xúc.  \*. Phân tích, chứng minh qua tác phẩm, qua tính cách phẩm chất nhân vật.  – Xuất xứ văn bản  **\*.1.Truyện(…..) bồi đắp cho ta những tình cảm ta sẵn có:**  - Phân tích những đặc điểm nổi bật của nhân vật được thể hiện qua hành động ngôn ngữ, việc làm( Dẫn chững lấy trong tác phẩm  - Tác phẩm cũng đem đến cho người đọc những bài học đầy ý nghĩa:  + Bài học về tình yêu thương lòng nhân ái  + Bài học về lo cách sống,…  (dẫn chứng).  **\* .2. Truyện “ …..” gợi mở cho ta những tình cảm ta không có:**  - Tác phẩm đã giúp chúng ta hiểu thêm về đời sống tâm hồn của con người…( những tính cảm, cảm xúc mới nảy sinh có được sau khi đọc tác phẩm…)  - Từ đó khơi gợi trong lòng người đọc tình cảm cảm xúc ….  **\*.3. Nghệ thuật thể hiện:**  - Cách kể chuyện , NT xây dựng nhân vật, sử dụng ngôi kể..  - Ngôn ngữ kể chuyện…  - Tình tiết  - Có sự kết hợp giữa các yếu tố t  **\*.4. Đánh giá, mở rộng:**  - Nhận định trên cho thấy giá trị của văn chương: nuôi dưỡng, bồi đắp tình cảm con người, tạo ra phép màu trong cuộc sống, mở rộng cánh cửa lòng nhân ái, giúp ta hiểu thêm tình đời, tình người.  **5. Đánh giá về tác phẩm và ý nghĩa nhân vật**  **c. Kết bài**  - Khẳng định tính đúng đắn của nhận định.  - Liên hệ mở rộng.  **d. Sáng tạo:** cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề yêu cầu.  **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:**  đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp. | 0.25 điểm  0.25 điểm  0,25 điểm  0,5 điểm  0,75 điểm  0,75 điểm  0,75 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |

*Trên đây là những gợi ý, giám khảo cần linh hoạt đáp án khi chấm. Giám khảo cho điểm tối đa khi bài viết đảm bảo tốt các yêu cầu trên; cần trân trọng những bài viết sáng tạo, có năng lực văn học.*

--------------------------Hết----------------------------